TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 23/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10/8/2023
"Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan;
2. Bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 94/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXX-ST ngày 14/6/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hồ Ngọc P, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt;

2. Bị đơn: Chị Bùi Thị Hồng M, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Hồ Ngọc P trình bày: Anh và chị Bùi Thị Hồng M tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng không có đăng ký kết hôn từ ngày 19/9/1993. Vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh và chị M đã không còn chung sống với nhau từ ngày 10/4/2021 đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng đã không còn nữa nên anh P yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với chị Bùi Thị Hồng M. Về việc nuôi con: Anh và chị M có 04 con chung là Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1995; Hồ Ngọc H1, sinh năm 1996; Hồ Thị Tuyết T, sinh năm 1999 và Hồ Ngọc V, sinh ngày 17/01/2011. Anh H, anh H1, chị T đã trên 18 tuổi và tự lập được nên anh P

không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu V hiện đang sống cùng với chị M nên anh yêu cầu giao cho chị M trực tiếp nuôi cháu V, anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nhưng không yêu cầu Tòa án ghi nhận trong bản án. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lời khai có tại hồ sơ của bị đơn chị Bùi Thị Hồng M thể hiện: Chị và anh P tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng cũng có mâu thuẫn, cãi nhau nhưng không đến mức trầm trọng. Chị vẫn còn tình cảm với anh P nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh P. Về con chung: Chị và anh P có 04 con chung là Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1995; Hồ Ngọc H1, sinh năm 1996; Hồ Thị Tuyết T, sinh năm 1999 và Hồ Ngọc V, sinh ngày 17/01/2011. Anh H, anh H1, chị T đã trên 18 tuổi và tự lập được nên chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị M yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Hồ Ngọc V, sinh ngày 17/01/2011 và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung nghĩa vụ chung về tài sản: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hồ Ngọc P và chị Bùi Thị Hồng M. Giao cho chị M trực tiếp nuôi con chung là cháu Hồ Ngọc V, sinh ngày 17/01/2011. Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn anh Hồ Ngọc P yêu cầu ly hôn và giải quyết nuôi con chung với chị Bùi Thị Hồng M; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Ngọc P và chị Bùi Thị Hồng M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do vậy theo quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì quan hệ giữa anh P và chị M không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Anh P có yêu cầu ly hôn nên cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hồ Ngọc P và chị Bùi Thị Hồng M.

[3] Về việc nuôi con: Anh P và chị M có 04 con chung là Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1995; Hồ Ngọc H1, sinh năm 1996; Hồ Thị Tuyết T, sinh năm 1999 và Hồ Ngọc V, sinh ngày 17/01/2011. Anh H, anh H1, chị T đã trên 18 tuổi và tự lập được, anh P, chị M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh P và chị M thống nhất giao cho chị M trực tiếp nuôi con là cháu Hồ Ngọc V, sinh ngày 17/01/2011. Xét chị M đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe, đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; cháu V có nguyện vọng sống cùng với mẹ nên cần chấp nhận giao cho chị M trực tiếp nuôi cháu V. Chị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh P và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn anh Hồ Ngọc P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 16, khoản 2 Điều 53, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Hồ Ngọc P và chị Bùi Thị Hồng M.

2. Về việc nuôi con: Giao cho chị Bùi Thị Hồng M trực nuôi con là cháu Hồ Ngọc V, sinh ngày 17/01/2011, khi cháu V chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Hồ Ngọc P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006699 ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, anh P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Bùi Thị Hồng M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 10/8/2023. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX An Khê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thảo